

Số: 241 /KH-THCSTHPTTA

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 10 năm 2021

KẾ HOẠCH
Giáo dục nhà trường năm học 2021 – 2022

Căn cứ Quyết định 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05 tháng 5 năm 2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27 tháng 8 năm 2020 của Bộ giáo dục và đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện điều chỉnh nội dung dạy học cấp Trung học cơ sở, Trung học phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 26/2020/BGDĐT ngày 24 tháng 8 năm 2020 của Bộ giáo dục và đào tạo về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

Căn cứ Kế hoạch số 3308/KH-UBND ngày 12 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về kế hoạch triển khai chương trình Giáo dục phổ thông;

Căn cứ Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 8/10/2014 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của trường trung học/trung tâm giáo dục thường xuyên qua mạng; Công văn số 141/BGDĐT-GDTrH ngày 12/01/2015 của Bộ GDĐT về việc xây dựng tiêu chí đánh giá, xếp loại giờ dạy của giáo viên;

Căn cứ Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh Quyết định về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Văn bản số 2380 /SGDDT-GDTrH ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2021-2022;

Căn cứ tình hình thực tế, Trường Trung học cơ sở-Trung học phổ thông (THCS-THPT) Thạnh An xây dựng Kế hoạch giáo dục năm học 2021-2022 như sau:

A- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. Học sinh

Khối	Số lớp	Học sinh			Sĩ số TB HS/lớp	Số HS lưu ban	Gia đình chính sách (XĐGN, con thương binh...)	Gia đình khó khăn (Cận nghèo...)
		T.số	Nữ	Dân tộc				
6	2	54	22	0	27	8		
7	2	62	25	0	31	1		
8	2	41	25	0	20.5	4		
9	2	47	25	0	23.5	0		
10	1	29	9	0	29	0		
11	2	42	29	0	21	0		
12	1	31	18	0	31	0		
Cộng	11	306	153	0	28.7	13		

II. Đội ngũ cán bộ - giáo viên - nhân viên

1. Giáo viên

TT	Tổ bộ môn	Giáo Viên		Đăng viên	Số giáo viên						Ghi chú
					Biên chế (cơ hữu)	Hợp đồng thỉnh giảng	Trình độ chuyên môn				
		T.số	Nữ				>ĐH	ĐH	CĐ	Khác	
1	Văn	3	1	2	3		1	1	1		
2	Sử	3	1	1	2			1	2		

3	Địa	2	1		2			2			
4	GDCD	2	2	2	2			2			
5	Anh					3					Thiếu 3
6	Toán	4	2	1	4		2	4			
7	Lý	1	1	1	1			1			Thiếu 1
8	Hóa	2	1	1	2		1		1		
9	Sinh	1	1	0	1	1		1			Thiếu 1
10	KTCN	1	1	0	1			1			
11	Tin	2	1		2			2			
12	KTNC	1	1		1			1			
13	Nhạc	1	1		1				1		
14	Mĩ thuật	1	1	1	1			1			
15	Thể dục	2			2		1	2			
16	GDQP	1			1			1			
Tổng cộng		27	15	14	27		5	21	5		<i>Thiếu 5</i>

2. Cán bộ - Nhân viên

T T	Bộ phận	Số lượng		Đảng viên	Số giáo viên					
					Biên chế (cơ hữu)	Hợp đồng	Trình độ			
		T.số	Nữ				>ĐH	ĐH	CĐ	Khác
1	Ban lãnh đạo	2	0	2	2		1	1		
2	Kế toán	1	1		1			1		
3	Văn thư	1	1	1	1					1

4	Thư viện; Thiết bị-Thực hành thí nghiệm	1	1		1				1	
5	Thủ quỹ									
6	Công nghệ thông tin	1			1				1	
7	Y tế; Học vụ	1	1			1				1
8	Bảo vệ	2				2				
9	Phục vụ	2	2			2				
	T. cộng	11	6	3	6	5	1	2	1	2

III. Cơ sở vật chất

Diện tích trường	Số phòng thí nghiệm	Số phòng nghe nhìn	Số phòng vi tính	Số phòng học	Diện tích thư viện
6.356 m ²	03	2	2	11	135m ²

- Trang thiết bị dạy học:

+ Trang thiết bị dạy học được trang bị mới 100% tháng 9/2017.

Trong đó: Có 3 phòng thực hành thí nghiệm Lý – Hóa – Sinh (101m²), 02 phòng vi tính (84m², 45 máy/phòng có kết nối mạng internet), 02 phòng nghe nhìn, 02 phòng học ngoại ngữ (tiếng Anh), 01 phòng dạy học nhạc (67m²), 01 phòng dạy học Mỹ thuật (67m²), 02 phòng dạy kỹ thuật nữ công (120m²), 01 phòng dạy kỹ thuật điện (120m²), tất cả các phòng đều có phòng kho chuẩn bị cho công tác giảng dạy và học tập của học sinh, 01 phòng hoạt động Đoàn Đội (48m²), 01 phòng hoạt động Công đoàn (40m²), 01 phòng thư viện (135m²) có phòng đọc riêng cho học sinh (06 bộ máy vi tính có nối mạng internet) và giáo viên (4 máy tính nối mạng internet), 01 phòng y tế (24m²), 01 phòng truyền thống (56m²), 01 phòng họp toàn trường (80m²), có 10 phòng học (67m²), 01 hội trường đa năng (280m²), 01 khu hành chính với 05 phòng làm việc. Toàn bộ khu hành chính trường được phủ sóng wifi.

+ Về thiết bị giáo dục: có 02 bảng tương tác thông minh, 10 Tivi tương tác 75-85in, 08 máy chiếu projector, có 04 laptop phục vụ cho công tác văn phòng và giảng dạy... Cơ sở vật chất, phòng học, thiết bị được bố trí phù hợp đảm bảo đủ ánh sáng và thoáng mát cho học sinh học tập.

IV. Thuận lợi - Cơ hội

a. Thuận lợi

- Số học sinh/lớp trung bình 28,7 học sinh/lớp tạo điều kiện tốt trong giảng dạy.
- Trình độ chuyên môn có 5 giáo viên trên chuẩn (cao học).
- Cơ sở vật chất đạt chuẩn, trường lớp xanh, sạch, đẹp, bảo đảm tốt cho việc phục vụ hoạt động dạy học.
- Tập thể nhà trường có tinh thần đoàn kết cao, xây dựng kế hoạch cụ thể chi tiết. Dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm. Chỉ đạo điều hành các hoạt động của nhà trường một cách đồng bộ hiệu quả. Phát huy tốt tinh thần dân chủ trong trường học, tính đoàn kết nội bộ cao.
- Chất lượng đại trà tương đối ổn định trong những năm gần đây, nhiều giáo viên có triển vọng tốt, năng động sáng tạo, mạnh dạn đổi mới, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong giảng dạy đạt hiệu quả tốt.
- Lực lượng GV trẻ, nhiệt tình, có tinh thần trách nhiệm cao, quyết tâm cao hoàn thành nhiệm vụ.

b. Cơ hội

- Được sự quan tâm, sâu sát của chính quyền địa phương.
- Được sự chỉ đạo thường xuyên của Sở Giáo dục và Đào tạo.
- Được sự quan tâm giúp đỡ của các ban ngành, đoàn thể, các mạnh thường quân, các nhà hảo tâm, các đơn vị tài trợ trong và ngoài địa phương.
- Nhu cầu giáo dục chất lượng cao ngày càng tăng. Sự phát triển mạnh của khoa học kỹ thuật, công nghệ thông tin.

V. Khó khăn - Thách thức

a. Khó khăn

- Chất lượng một số môn bộ môn như Anh, Văn còn thấp hơn nhiều so với mặt bằng chung của huyện.- Đại bộ phận dân cư sống bằng nghề biển nên kinh tế lệ thuộc phần lớn vào điều kiện thiên nhiên.
- Phương tiện giao thông hạn chế, chỉ bằng đường thủy, không thu hút và gắn bó GV lâu dài với địa phương, từ đó dẫn đến khó khăn trong việc xây dựng và ổn định lực lượng nòng cốt trong nhà trường.
- Đội ngũ giáo viên, nhân viên chưa đồng bộ về năng lực và kinh nghiệm. Đa số giáo viên mới ra trường kinh nghiệm chưa có, hàng năm đối tượng giáo viên xin chuyển nhiều ảnh hưởng rất lớn đến tính ổn định đội ngũ và chất lượng giáo dục.
- Đa số đội ngũ giáo viên chủ nhiệm trẻ chưa có nhiều kinh nghiệm; công tác chủ nhiệm có nhiều thay đổi, việc nắm chắc công tác quản lý học sinh, nhất là tìm hiểu học sinh mới bước đầu gặp nhiều khó khăn.

- Hiện tại trường đang không có giáo viên dạy môn Tiếng anh cơ hữu (biên chế 03) và thiếu 01 giáo viên dạy môn Sinh học (trường có 01 giáo viên dạy Sinh học nhưng đang nghỉ hậu sản) ảnh hưởng nhiều đến hoạt động dạy và học của nhà trường.

b. Thách thức

- Yêu cầu ngày càng cao về chất lượng giáo dục của cha mẹ học sinh và xã hội trong thời kỳ hội nhập.

- Ứng dụng CNTT trong giảng dạy, đổi mới phương pháp dạy học theo hướng học sinh chủ động tích cực hoạt động của học sinh, nâng cao trình độ ngoại ngữ, khả năng sáng tạo của cán bộ, giáo viên, công nhân viên.

VI. Kết quả năm học 2019–2020

HỌC LỰC

KHỐI	SS	GIỎI		KHÁ		T BÌNH		ĐYC		YẾU		KÉM	
		(8.0 -->10)		(6.5 -->7.9)		(5.0 -->6.4)		(5.0 -->10)		(3.5 -->4.9)		(0 -->3.4)	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
6	61	9	14.75	16	26.23	22	36.07	47	77.05	7	11.48	7	11.48
7	38	15	39.47	13	34.21	8	21.05	36	94.74	2	5.26	0	0.00
8	51	3	5.88	12	23.53	26	50.98	41	80.39	10	19.61	0	0.00
9	29	3	10.34	8	27.59	18	62.07	29	100.00	0	0.00	0	0.00
10	42	9	21.43	21	50.00	12	28.57	42	100.00	0	0.00	0	0.00
11	31	3	9.68	19	61.29	9	29.03	31	100.00	0	0.00	0	0.00
12	34	2	5.88	25	73.53	7	20.59	34	100.00	0	0.00	0	0.00
TỔNG	286	44	15.38	114	39.86	102	35.66	260	90.91	19	6.64	7	2.45

HẠNH KIỂM

KHỐI	SS	TỐT		KHÁ		T BÌNH		ĐYC		YẾU	
		SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
6	61	31	50.82	15	24.59	15	24.59	61	100.00	0	0.00
7	38	31	81.58	4	10.53	3	7.89	38	100.00	0	0.00
8	51	28	54.90	16	31.37	7	13.73	51	100.00	0	0.00
9	29	13	44.83	14	48.28	2	6.90	29	100.00	0	0.00
10	42	39	92.86	3	7.14	0	0.00	42	100.00	0	0.00
11	31	30	96.77	1	3.23	0	0.00	31	100.00	0	0.00

12	34	25	73.53	9	26.47	0	0.00	34	100.00	0	0.00
TỔNG	286	197	68.88	62	21.68	27	9.44	286	100	0	0

Một số kết quả khác:

- Tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS là 100%.
- Công tác duy trì sĩ số đạt 96%;
- Đạt kỳ thi học sinh giỏi lớp 9 cấp huyện: 02 HS (01 Văn và 01 Địa).
- Học sinh đạt Hội thi Olympic cấp huyện 01 HS (01 Văn).
- Học sinh đạt Hội thi Olympic cấp Thành phố là 04 giải (03 Đồng-môn Văn, Toán, Tiếng anh; 01 Bạc-môn Tiếng anh).
- Hội thi nét vẽ xanh cấp Huyện đạt 01 giải II tập thể.
- Hội thi lớn lên cùng sách cấp huyện đạt 02 giải khuyến khích.
- Hội thi An toàn giao thông cấp huyện đạt 01 giải II.
- Hội thao cấp huyện đạt 04 vàng và 01 Đồng.
- Giải 3 cấp huyện Hội thi tìm hiểu pháp luật học sinh sinh viên.
- Giải khuyến khích hội thi Nghi thức đội.
- Giải III Hội thi trực tuyến “Nhảy, múa các biện pháp phòng tránh dịch Covid 19 cấp huyện.
- Giải khuyến khích Hội thi làm lồng đèn đẹp cấp huyện.
- Có 01 giáo viên đạt Giải nhất cuộc thi Thuyết trình Tìm hiểu đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Bầu cử đại biểu quốc hội khóa XV, đại biểu hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 của Huyện ủy Cần Giờ.
- Có 01 giáo viên Tổng phụ trách được công nhận Hội thi phụ trách đội giỏi-Olympic Cánh én.
- Có 02 giáo viên được tuyên dương giáo viên trẻ tiêu biểu cấp huyện.
- Chi đoàn giáo viên được nhiều giấy khen của Thành đoàn TP HCM và Huyện đoàn Cần Giờ: “Đạt thành tích xuất sắc trong chiến dịch xuân tình nguyện – lần thứ 12 năm 2020”.
- Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có 100% cá nhân đạt danh hiệu Lao động tiên tiến;
- Có 15% cá nhân đề nghị đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.
- Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.
- Liên đội đạt danh hiệu: Tiên tiến.
- Chi Đoàn đạt: Xuất sắc.

- Công Đoàn: Hoàn thành tốt nhiệm vụ.
- Danh hiệu trường: Tập thể lao động xuất sắc.

B-PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2021-2022

1. Phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm

1.1 Phương hướng chung

1.1.1. Quán triệt và triển khai các giải pháp nhằm thực hiện tốt sứ mệnh của Ngành giáo dục:

- * Học để làm người công dân tốt, có đầy đủ kỹ năng thích ứng với đô thị thông minh và quá trình hội nhập quốc tế.
- * Học để làm con hiếu thảo, có trách nhiệm; xây dựng gia đình hạnh phúc.
- * Học để có nghề nghiệp hiệu quả, nuôi mình và gia đình.
- * Học để đóng góp cho thành phố và đất nước.

1.1.2. Triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp để hoàn thành các mục tiêu của kế hoạch 5 năm 2020 - 2025; cương quyết khắc phục những hạn chế; xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, kỷ cương; tăng cường an ninh, an toàn trường học; chú trọng công tác giáo dục thể chất, y tế trường học; xây dựng văn hóa học đường, giáo dục lý tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống cho học sinh; nâng cao hiệu quả đào tạo nhân lực chất lượng cao, có trình độ quốc tế.

1.1.3. Nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; tích cực chuẩn bị các điều kiện để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, sách giáo khoa mới; tiếp tục đổi mới kiểm tra - đánh giá, tăng cường hiệu quả giáo dục STEM, đẩy mạnh hoạt động học sinh tham gia nghiên cứu khoa học; đẩy mạnh giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng trong giáo dục phổ thông; tiếp tục đổi mới công tác quản trị, tăng quyền tự chủ của các cơ sở giáo dục phổ thông.

1.2 Nhiệm vụ trọng tâm

1) *Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý (CBQL)*: Thực hiện bồi dưỡng, tập huấn CBQL, giáo viên đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ năm học và các công tác được giao; tăng cường nề nếp, kỷ cương và chất lượng, hiệu quả công tác trong nhà trường. Thực hiện đánh giá theo chuẩn, việc đánh giá phản ánh đúng năng lực thực tế của CBQL và giáo viên, tạo điều kiện tốt nhất cho thực hiện đổi mới hoạt động dạy học.

2) *Ứng dụng công nghệ thông tin(CNTT) trong dạy, học và quản lý giáo dục*: Chú trọng ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý; thực hiện tốt việc ứng dụng CNTT trong quản trị trường học; sử dụng CNTT, mạng internet, trang thông tin điện tử để thực hiện công khai các mặt hoạt động của nhà trường nhằm xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, kỷ cương, nâng cao uy tín của nhà trường.

3) *Công tác giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm*: Phát huy tính tích cực, chủ động của tổ chuyên môn trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục

nhà trường; trong thực hiện chương trình trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thời lượng dạy học, tạo điều kiện để các tổ chuyên môn tổ chức các chủ đề dạy học, các hoạt động trải nghiệm; đưa phương pháp dạy học theo định hướng giáo dục STEM đến với học sinh; tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhà trường.

4) *Hội nhập quốc tế*: Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường, có kế hoạch từng phần hướng đến thực hiện hiệu quả việc hội nhập quốc tế; với các giải pháp xã hội hóa, nhằm đạt được trình độ của khu vực và quốc tế trong tương lai, đáp ứng nhu cầu của cha mẹ học sinh và xã hội.

5) *Tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo chất lượng giáo dục*: Thường xuyên kiểm tra cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học để thực hiện đầu tư, mua sắm, sửa chữa phòng học, phòng chức năng đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng dạy học; chuẩn bị tốt cho việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

6) *Quan tâm giáo dục mũi nhọn*: Phát hiện, bồi dưỡng học sinh có năng khiếu các bộ môn. Đẩy mạnh việc tham gia thi học sinh giỏi lớp 12 cấp thành phố, thi giải toán bằng máy tính cầm tay, thi Olympic tháng 4. Đề xuất tuyên dương, khen thưởng các học sinh giỏi, học sinh có thành tích cao.

7) *Phân luồng và định hướng nghề nghiệp*: Áp dụng nhiều phương thức tổ chức hoạt động hướng nghiệp, phân luồng học sinh sau tốt nghiệp THCS và sau THPT; tổ chức tốt công tác tư vấn, định hướng nghề cho học sinh các khối lớp thông qua các buổi sinh hoạt tập thể, ngoại khóa.

8) *Thực hiện đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ trong thực hiện chương trình giáo dục phổ thông hiện hành*: Thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức và kỹ thuật dạy học tích cực; đổi mới nội dung, phương thức kiểm tra, đánh giá học sinh phù hợp với các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và rèn luyện phương pháp tự học của học sinh; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn; đa dạng hóa các hình thức học tập, chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy và học.

9) Tiếp tục đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh. Chú trọng đánh giá trong quá trình dạy học và đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm học. Các hình thức kiểm tra, đánh giá đều hướng tới phát triển năng lực của học sinh.

C- CÁC MỤC TIÊU PHÂN ĐẦU

- Tỷ lệ HS có hạnh kiểm trung bình 97% trở lên.
- Tỷ lệ duy trì sĩ số 95% trở lên.
- Tỷ lệ HS lên lớp 92% trở lên.
- Tỷ lệ tốt nghiệp THCS từ 97% trở lên.
- Tỷ lệ tốt nghiệp THPT từ 95% trở lên.
- Tỷ lệ học sinh đậu các trường ĐH, CĐ đạt 50% trở lên.

- Hiệu suất đào tạo 75% trở lên.
- Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở 10% trở lên.
- Liên đội “Tiên tiến”; Chi đoàn “Xuất sắc”; Công đoàn cơ sở “Hoàn thành tốt nhiệm vụ”; Tập thể nhà trường “Tập thể lao động xuất sắc”, “Bằng khen UBND Thành phố”, “Cờ thi đua cấp thành phố”;

D- CÁC GIẢI PHÁP CƠ BẢN

I. Về nhóm giải pháp công tác giáo dục tư tưởng chính trị

(Có kế hoạch riêng).

1. Đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường

Tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện trong đội ngũ giáo viên, nhân viên những nội dung cơ bản việc thực hiện yêu cầu của ngành giáo dục Trung học thành phố Hồ Chí Minh “*chuyển quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học; chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy và học tập; đẩy mạnh phong trào thi đua “dạy tốt, học tốt.”*”

Thực hiện có hiệu quả và sáng tạo các cuộc vận động lớn trong toàn ngành “*Đẩy mạnh Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh*” theo Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Bộ Chính trị, cuộc vận động “*Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*”; phong trào thi đua “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*”; cuộc vận động “*Hai không*”, chống tiêu cực, chống bệnh thành tích trong giáo dục và chống vi phạm đạo đức nhà giáo. Gắn việc thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua của ngành; nâng cao đạo đức nghề nghiệp của nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, tạo sự chuyển biến tích cực và rõ nét về chất lượng dạy học và giáo dục học sinh.

Thực hiện có hiệu quả công tác giáo dục đạo đức, truyền thống thông qua việc tổ chức kỷ niệm các ngày lễ lớn, hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt tập thể. Tổ chức tốt hoạt động “*Tuần sinh hoạt tập thể*”. Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở.

Biện pháp:

Với sự chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố và Huyện ủy huyện Cần Giờ, tiến hành tổ chức tốt các lớp quán triệt Nghị quyết Đảng các cấp, bồi dưỡng chính trị, nghe báo cáo chuyên đề thời sự cho thầy, cô giáo, công nhân viên nhà trường trong hè và trong năm học mới.

Tổ chức thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, quy chế chi tiêu nội bộ. Gắn việc thực hiện các cuộc vận động và các phong trào thi đua với việc rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống, tạo sự chuyển biến tích cực rõ nét về chất lượng trong dạy học và giáo dục học sinh.

Xây dựng nội dung “*chuyên đề giáo dục học sinh hàng tháng*” thực hiện vào tiết chào cờ và sinh hoạt dưới cờ sáng thứ hai hàng tuần. Thông qua việc phân công các tổ bộ môn, Đoàn trường, Công đoàn cơ sở, bộ phận,... trình bày

lần lượt những nội dung thiết thực, sinh động liên quan đến hoạt động sống của giới trẻ, đến sinh hoạt và học tập của học sinh có xen kẽ chuyện hoặc ca hát để tăng hiệu quả cho buổi sinh hoạt;

Phối hợp chặt chẽ 3 lực lượng: nhà trường-gia đình-xã hội trong việc giáo dục học sinh, để các em biết ứng xử văn hóa, văn minh, thực hiện tốt nội quy nhà trường, bài trừ và ngăn chặn kịp thời các hành vi xấu ảnh hưởng đến tập thể và cộng đồng, quyết tâm xây dựng được “trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

Nâng cao chất lượng hoạt động của tổ chức Công đoàn nhà trường; có nhiều hình thức tuyên truyền vận động thông qua các phong trào với những nội dung cụ thể gắn liền với nhiệm vụ, yêu cầu thực tế của đơn vị để tạo không khí thi đua lành mạnh, cùng tiến bộ và thúc đẩy sự phát triển của nhà trường.

2. Đối với học sinh

Tổ chức kỷ niệm các ngày lễ lớn, hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt tập thể. Tổ chức tốt hoạt động “Tuần sinh hoạt tập thể”.

Chủ động phối hợp với cha mẹ học sinh, chính quyền, đoàn thể tại địa phương đảm bảo học sinh "an toàn đến trường".

Định hướng cho học sinh cách hiểu tích cực, hiểu đúng về những lợi ích từ các trang mạng xã hội cũng như những hạn chế, tiêu cực của nó đối với xã hội nói chung và học sinh nói riêng.

Triển khai chủ trương “Đổi mới toàn diện nhà trường”, thực hiện chủ đề tư tưởng “Sống có trách nhiệm, sống trung thực”; nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho cán bộ, giáo viên và học sinh.

Chú trọng thực hiện lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục hướng nghiệp, giáo dục giá trị sống, giáo dục kỹ năng sống trong các môn học và các hoạt động giáo dục.

Tăng cường các hoạt động văn – thể – mỹ, phong trào của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, tạo sân chơi lành mạnh cho học sinh, giáo dục thẩm mỹ đúng đắn, giúp học sinh chủ động đề kháng với những tác động xấu.

Biện pháp:

Giáo dục đạo đức, truyền thống có hiệu quả thông qua việc tổ chức kỷ niệm các ngày lễ lớn, các hoạt động ngoại khóa, sinh hoạt tập thể, sinh hoạt ngoài giờ lên lớp. Giáo dục cho học sinh về pháp luật, an toàn giao thông, môi trường, giới tính, phòng chống ma túy, AIDS và các tệ nạn xã hội.

Thực hiện các nội dung tích hợp, lồng ghép trong giảng dạy môn giáo dục công dân và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp nhằm giáo dục học sinh về trật tự an toàn giao thông với chủ đề “Văn hóa giao thông vì sự an toàn của thanh, thiếu niên và cộng đồng”, giáo dục pháp luật, giáo dục chủ quyền biên giới, biển đảo, về ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai bảo vệ môi trường; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả, về giáo dục dân số - sinh sản - vị thành niên; giáo dục kỹ năng sống; tổ chức thường xuyên việc học tập

và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; giáo dục an toàn giao thông; hướng dẫn tham quan, học tập thông qua di sản, tại các cơ sở sản xuất theo hướng dẫn của Bộ GD-ĐT.

Hướng dẫn học sinh ý thức được việc không nên đưa các nội dung thông tin cá nhân mang tính tiêu cực lên mạng xã hội để bị kẻ xấu lợi dụng làm ảnh hưởng đến nhân phẩm, danh dự và uy tín của bản thân, gia đình và nhà trường.

Tổ chức tốt các hoạt động ngoại khóa cho đoàn viên thanh niên học sinh, kết hợp giữa việc học tập và tạo sân chơi lành mạnh cho các em, hướng các em tham gia công tác xã hội và nâng cao ý thức cộng đồng.

Thường xuyên giáo dục cho học sinh ý thức vượt khó, ý thức tự học, tự rèn, khắc phục những khó khăn để vươn lên, rèn luyện nhân cách cá nhân.

Đổi mới phương pháp tuyên truyền, nâng cao chất lượng sinh hoạt Chi đoàn lớp và các buổi sinh hoạt các chủ đề trong năm học. Chú trọng giáo dục nhân cách cho học sinh, hình thành tác phong có văn hóa, văn minh trong giao tiếp, chủ động tự tin trong học tập và sinh hoạt.

II. Về tổ chức các hoạt động giáo dục

1. Nhóm giải pháp đẩy mạnh đổi mới căn bản toàn diện GD&ĐT, xây dựng kế hoạch giáo dục theo hướng chủ động, đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng, từng bước đưa các chủ đề dạy học theo định hướng giáo dục STEM vào trường phù hợp với đặc điểm và điều kiện của thành phố

1.1 Thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục

Hiệu trưởng ban hành, rà soát, điều chỉnh bổ sung các nội dung trong qui định về chuyên môn: Xây dựng kế hoạch, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các nội dung giáo dục của nhà trường; Hướng dẫn các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học, thực hiện nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo chương trình, kế hoạch giáo dục, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giáo dục đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

Trên cơ sở đảm bảo chuẩn kiến thức, kỹ năng và thái độ của từng cấp lớp trong chương trình giáo dục phổ thông, nhà trường chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục định hướng phát triển năng lực học sinh theo hướng tinh giản để tăng cường kỹ năng vận dụng kiến thức, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh, đảm bảo thời gian kết thúc học kỳ I, kết thúc năm học thống nhất, có đủ thời lượng dành cho luyện tập, ôn tập, thí nghiệm, thực hành, tổ chức hoạt động trải nghiệm và kiểm tra định kỳ.

Xây dựng và thực hiện kế hoạch dạy học của các tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên. Thiết kế tiến trình dạy học trong mỗi môn học với các nội dung, các chủ đề dạy học, các chủ đề tích hợp, liên môn phù hợp và theo hình thức, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các

hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

Tiếp tục chủ động trong thực hiện chương trình (đảm bảo đủ chuẩn kiến thức, kỹ năng và thời lượng dạy học), các tổ chủ động xây dựng kế hoạch dạy học môn học, bố trí lượng hợp lý để có thể đưa các chủ đề dạy học, các hoạt động trải nghiệm. Trong năm học thực hiện chủ đề GD theo định hướng STEM vào dạy học. Khuyến khích các bộ môn thực hiện các chủ đề GD theo định hướng STEM vào dạy học phù hợp với thực tiễn nhà trường.

Trong quá trình giảng dạy giáo viên phải thực hiện đúng kế hoạch giảng dạy của tổ, dạy đủ chương trình, không được tự ý cắt xén chương trình. Đối với giờ dạy môn học tự chọn tổ bộ môn phải có kế hoạch phân bổ hợp lý; xây dựng kế hoạch giảng dạy giờ tự chọn năm học theo chủ đề bám sát kiến thức cơ bản, đồng thời chú ý dạy theo trình độ học sinh, đảm bảo 70% kiến thức chung, 30% dạy theo trình độ học sinh.

Đảm bảo thực hiện nghiêm túc các loại sổ của giáo viên theo qui định hiện hành: Giáo án, kế hoạch và sinh hoạt chuyên môn của giáo viên, sổ điểm cá nhân của giáo viên, sổ chủ nhiệm (nếu được phân công chủ nhiệm lớp). Cuối năm học Giáo viên nộp các sổ nói trên (trừ giáo án) theo đơn vị tổ. Hiệu trưởng tổ chức kiểm tra và lưu giữ toàn bộ sổ sách giáo viên trong hồ sơ quản lý chuyên môn của nhà trường.

Thực hiện đúng qui định số cột điểm của bộ môn. Thực hiện tốt công tác thực hành, thí nghiệm theo qui định, tăng cường việc sử dụng đồ dùng dạy học, đẩy mạnh phong trào thi đua dạy tốt, dự giờ, thăm lớp.

Đảm bảo chế độ sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn kết hợp đổi mới sinh hoạt chuyên môn. Các tổ chuyên môn sinh hoạt 2 lần/ tháng.

Thực hiện kế hoạch kiểm tra nội bộ bao gồm các hoạt động của nhà trường. Hiệu trưởng lựa chọn trọng tâm, trọng điểm tập trung vào việc khắc phục các hạn chế, thiếu sót, còn vướng mắc của đơn vị trong thời gian qua; nâng cao hiệu quả công tác quản trị, quản lý, điều hành đơn vị; nâng cao chất lượng giảng dạy của giáo viên và chất lượng học tập của học sinh.

Kế hoạch dạy học của tổ/nhóm chuyên môn, giáo viên được Hiệu trưởng nhà trường phê duyệt trước khi thực hiện và là căn cứ để kiểm tra.

Tổ chức sinh hoạt chuyên môn về đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá; tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn của trường trung học qua mạng cho mỗi chủ đề theo hướng dẫn tại Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT.

1.2. Thực hiện tổ chức dạy học 2 buổi/ngày theo tinh thần công văn số 7291/BGDĐT-GDTrH ngày 01/11/2010 của Bộ GDĐT, tăng cường thời lượng cho các hoạt động phụ đạo HS yếu. (Có kế hoạch riêng).

Giáo viên dạy lớp có biện pháp phụ đạo học sinh yếu kém ngay từ tháng 10. Trường tổ chức phụ đạo tập trung 3 đợt: Đợt 1 từ sau kiểm tra tập trung giữa

HKI đến trước kiểm tra HKI, đợt 2 từ sau kiểm tra HKI đến trước kiểm tra tập trung giữa HKII, đợt 3 từ sau kiểm tra tập trung giữa HKII đến kiểm tra HKII. Các môn phụ đạo chủ yếu: Toán, Anh văn. Riêng lớp 12 phụ đạo thêm các môn theo môn tự chọn thi THPT Quốc gia từ HKII.

Lập kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi ngay từ đầu năm, tổ chức nhân sự phụ trách.

Việc phụ đạo học sinh yếu kém và bồi dưỡng học sinh giỏi được thực hiện trong kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày và không thu học phí.

Tổ chức các lớp năng khiếu (văn - thể - mỹ), tự chọn môn thể thao, các Câu lạc bộ học thuật, hoạt động nghiên cứu khoa học, hoạt động trải nghiệm.

1.3. Tổ chức dạy nghề (Có kế hoạch riêng).

Chương trình dạy nghề phổ thông thực hiện ngay từ đầu năm học.

Tiếp tục rà soát lại toàn bộ chương trình dạy nghề phổ thông bộ môn Nấu ăn khối 11, bổ sung các chương trình dạy nghề đáp ứng với yêu cầu phát triển năng lực và phẩm chất của học sinh. Tổ chức lớp nghề vừa đáp ứng sự tự chọn của học sinh, vừa phù hợp với điều kiện dạy học của nhà trường.

Tổ chức các hoạt động tư vấn, hướng nghiệp cho học sinh lớp 9, 10, 11 12, thực hiện phân luồng cho các em sau THCS và sau THPT.

Thành lập Ban hướng nghiệp để thực hiện tốt công tác tư vấn hướng nghiệp và phân luồng cho học sinh sau tốt nghiệp.

1.4. Tiếp tục thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tham nhũng; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông;

Tổ Lịch sử, Địa lý, Giáo dục công dân, Vật lý, Sinh học và các tổ bộ môn khác cùng phối hợp tiếp tục thực hiện tích hợp giáo dục đạo đức, học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức và phong cách Hồ Chí Minh; giáo dục pháp luật; giáo dục phòng chống tham nhũng; chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển, đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục về tài nguyên và môi trường biển, hải đảo; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; hướng dẫn tham quan, học tập thông qua di sản văn hóa địa phương.

Tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của ngày Khai giảng, Lễ tri ân, Lễ Giỗ Quốc tổ; hướng dẫn học sinh hát Quốc ca đúng nhạc và lời để hát tại các buổi Lễ chào cờ đầu tuần theo đúng nghi thức, thể hiện nhiệt huyết, lòng tự hào dân tộc của tuổi trẻ Việt Nam.

1.5. Việc thực hiện các nội dung giáo dục địa phương: Sử dụng 3 bộ tài liệu về giáo dục địa phương dành cho các môn Ngữ văn, Lịch sử và Địa lý do

Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam xuất bản để tổ chức giảng dạy và các hướng dẫn trên trang thông tin của Phòng Trung học.

1.6. Tổ chức tốt hoạt động “Tuần sinh hoạt tập thể” đầu năm học mới, đặc biệt việc đón học sinh lớp 6, lớp 10 và tổ chức tập huấn giúp các em làm quen với điều kiện học tập, sinh hoạt và tiếp cận phương pháp dạy học và giáo dục trong trường THCS-THPT.

1.7. Việc tổ chức các hoạt động văn hóa, thể thao, thể dục theo nhạc, sinh hoạt tập thể, ... được thực hiện thường xuyên, thu hút học sinh tích cực tham gia góp phần nâng cao chất lượng học tập cho học sinh.

1.8. Việc tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa chuyển mạnh sang hướng hoạt động trải nghiệm; tăng cường tổ chức và quản lý các hoạt động giáo dục kỹ năng sống theo Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 ban hành quy định về Quản lý hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa và văn bản số 1452/GDĐT-TC ngày 15 tháng 5 năm 2015 của Sở GDĐT về hướng dẫn triển khai việc tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa.

1.9. Thực hiện tốt công tác thực hành, thí nghiệm theo quy định. Tăng cường việc sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học ... Quản lý các vật tư, thiết bị thực hành thí nghiệm, quản lý hóa chất thí nghiệm đúng quy định và đảm bảo an toàn.

1.10. Nâng cao chất lượng hoạt động thư viện, xây dựng và hình thành thói quen đọc, sở thích đọc, kỹ năng đọc sách cho học sinh.

2. Nhóm giải pháp đổi mới phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá

2.1 Đổi mới phương pháp dạy học

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh theo tinh thần và các phương pháp dạy học tích cực khác; khắc phục lối truyền thụ áp đặt một chiều, ghi nhớ máy móc; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức; tập trung dạy cách học, cách nghĩ, khuyến khích tự học; bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh; chú ý việc tổ chức dạy học phân hoá theo năng lực của học sinh dựa theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành.

Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy và học nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện phương pháp tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh; đẩy mạnh việc vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, dạy học theo dự án trong các môn học; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học.

Tổ chức thực hiện được ít nhất 01 chủ đề dạy học theo định hướng giáo dục STEM (theo văn bản 2998/GDĐT-GDTrH ngày 18/8/2017) nhằm triển khai

thực hiện Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 04/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường năng lực tiếp cận cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4.

Chú ý gắn việc thực hiện các phương pháp dạy học tích cực với việc xây dựng tiến trình dạy học theo định hướng đổi mới: Nêu tình huống xuất phát - Xây dựng phương án giải quyết - Thực hiện phương án - Báo cáo kết quả - Đúc kết, mở rộng, chuyển tiếp nhiệm vụ.

Dự án học tập cần gắn với việc tìm hiểu, giải quyết một vấn đề trong thực tiễn cuộc sống và có được sản phẩm cụ thể sau khi thực hiện dự án.

Mỗi tổ bộ môn trong nhà trường triển khai bài dạy theo nghiên cứu bài học, chủ đề dạy học theo phương pháp dạy học dự án.

Cuối học kỳ và cuối năm học, tổ bộ môn báo cáo về bài học và chủ đề dạy học đã thực hiện cùng với những đánh giá, rút kinh nghiệm với nhà trường.

2.2. Đổi mới hình thức tổ chức dạy học

Đa dạng hóa các hình thức học tập, chú ý các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học của học sinh; sử dụng các hình thức dạy học trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông như: dạy học trực tuyến, các phần mềm dạy học... Ngoài việc tổ chức cho học sinh thực hiện các nhiệm vụ học tập ở trên lớp, cần coi trọng giao nhiệm vụ và hướng dẫn học sinh học tập ở nhà, ở ngoài nhà trường.

Tổ chức và động viên học sinh tích cực tham gia cuộc thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật học sinh trung học và cuộc thi vận dụng kiến thức liên môn để giải quyết các tình huống thực tiễn dành cho học sinh trung học.

Tiếp tục thực hiện tốt việc sử dụng di sản văn hóa trong dạy học, tăng cường việc tìm hiểu, học tập Địa lý và Lịch sử của địa phương.

Tổ chức, thu hút học sinh tham gia các hoạt động góp phần phát triển năng lực học sinh như: Văn hóa - văn nghệ, thể dục - thể thao; các hội thi năng khiếu; các hoạt động giao lưu,... trên cơ sở tự nguyện của nhà trường, cha mẹ học sinh và học sinh, phù hợp với đặc điểm tâm sinh lý và nội dung học tập của học sinh trung học, phát huy sự chủ động và sáng tạo của các địa phương, đơn vị nhà trường;

Thực hiện tốt các chương trình, dự án do Bộ Giáo dục và Đào tạo triển khai tại Thành phố.

2.3. Đổi mới kiểm tra và đánh giá

Tiếp tục thực hiện đổi mới kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh theo hướng dẫn Thông tư 26/2020/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 8 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế đánh giá, xếp loại học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 58/2011/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 12 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Chỉ đạo và tổ chức chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh trong việc kiểm tra; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh.

Các bài kiểm tra trong lớp, nếu có từ 80% học sinh không đạt yêu cầu (80% điểm dưới 5) thì giáo viên bộ môn nghiên cứu tổ chức cho học sinh làm lại bài kiểm tra.

Đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng chú trọng đánh giá phẩm chất và năng lực của học sinh. **Chú trọng đánh giá quá trình:** Đánh giá trên lớp; đánh giá bằng hồ sơ; đánh giá bằng nhận xét; tăng cường hình thức đánh giá thông qua sản phẩm dự án; bài thuyết trình; kết hợp kết quả đánh giá trong quá trình giáo dục và đánh giá tổng kết cuối kỳ, cuối năm học. Các hình thức kiểm tra, đánh giá đều hướng tới phát triển năng lực của học sinh; coi trọng đánh giá để giúp đỡ học sinh về phương pháp học tập, động viên sự cố gắng, hứng thú học tập của các em trong quá trình dạy học. *Việc kiểm tra, đánh giá không chỉ là việc xem học sinh học được cái gì mà quan trọng hơn là biết học sinh học như thế nào, có biết vận dụng không.*

Trong quá trình thực hiện các hoạt động dạy học, giáo dục, giáo viên cần coi trọng việc quan sát và hướng dẫn học sinh tự quan sát các hoạt động và kết quả hoạt động học tập, rèn luyện của các em; nhận xét định tính và định lượng về kết quả hoạt động, qua đó đề xuất hoặc triển khai kịp thời các hướng dẫn, góp ý, điều chỉnh nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động học tập, rèn luyện của học sinh.

Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra cuối học kỳ, cuối năm học theo ma trận và viết câu hỏi phục vụ ma trận đề. Đề kiểm tra theo 4 mức độ yêu cầu: nhận biết, thông hiểu, vận dụng, vận dụng cao. Căn cứ vào mức độ phát triển năng lực của học sinh ở từng học kỳ và từng khối lớp, giáo viên và nhà trường xác định tỉ lệ các câu hỏi, bài tập theo 4 mức độ yêu cầu trong các bài kiểm tra trên nguyên tắc đảm bảo sự phù hợp với đối tượng học sinh và tăng dần tỉ lệ các câu hỏi, bài tập ở mức độ yêu cầu vận dụng, vận dụng cao. Chủ động kết hợp một cách hợp lý, phù hợp giữa hình thức tự luận với trắc nghiệm khách quan, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành trong các bài kiểm tra.

Việc biên soạn câu hỏi bài tập, đề kiểm tra trên lớp, kiểm tra tập trung và kiểm tra học kỳ tập trung vào trọng tâm, tránh nặng nề, quá tải học sinh; bồi dưỡng cho học sinh năng lực tư duy độc lập, vận dụng sáng tạo, hạn chế ghi nhớ máy móc. *Việc cho điểm phải công bằng và chính xác, không dùng điểm để xử phạt học sinh.*

Tiếp tục nâng cao yêu cầu vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn, đối với các môn khoa học xã hội và nhân văn cần tăng cường ra các câu hỏi mở; gắn với thời sự quê hương, đất nước để học sinh được bày tỏ chính kiến của mình về các vấn đề kinh tế, chính trị, xã hội. *Khi chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh.* Việc cho điểm có thể kết hợp

giữa đánh giá kết quả bài làm với theo dõi sự cố gắng, tiến bộ của học sinh. Chú ý hướng dẫn học sinh đánh giá lẫn nhau và biết tự đánh giá năng lực của mình.

Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề thi, kiểm tra theo ma trận; chỉ đạo việc ra các câu hỏi trắc nghiệm khách quan nhiều lựa chọn đúng; triển khai phần kiểm tra tự luận trong các bài kiểm tra viết môn ngoại ngữ. Tiếp tục nâng cao chất lượng việc thi cả bốn kỹ năng nghe, nói, đọc, viết đối với môn ngoại ngữ. Từng bước hướng tới việc các tổ bộ môn xây dựng ngân hàng đề kiểm tra.

Tăng cường ra câu hỏi, bài tập kiểm tra theo định hướng phát triển năng lực để bổ sung cho thư viện câu hỏi của trường. Tăng cường xây dựng "Nguồn học liệu mở" (thư viện) bài tập, đề thi, kế hoạch bài dạy, tài liệu tham khảo có chất lượng trên website của Bộ (<http://truongtructuyen.edu.vn/>).

Chỉ đạo giáo viên và học sinh tích cực tham gia trên mạng “Trường học kết nối” của Bộ Giáo dục và Đào tạo về xây dựng các chuyên đề dạy học tích hợp, liên môn; đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

2.4. Chuẩn bị tốt cho kỳ thi Tuyển sinh 10 và kỳ thi Tốt nghiệp THPT

Hướng dẫn các trường chủ động đề ra kế hoạch dạy và học, nhằm bảo đảm cho học sinh đáp ứng tốt với kỳ thi cuối cấp.

Giáo viên và học sinh phải có sự điều chỉnh trong hoạt động giảng dạy, học tập cũng như kiểm tra, đánh giá để đảm bảo thực hiện tốt chương trình năm cuối cấp đồng thời có kế hoạch hướng dẫn học sinh tự học, ôn tập nội dung của năm học trước, chuẩn cho kỳ thi Tuyển sinh 10 và kỳ thi Tốt nghiệp THPT. Chủ động hơn trong công tác bồi dưỡng, ôn tập cho học sinh có học lực yếu ngay từ đầu học kỳ 2, tăng cường phụ đạo, bồi dưỡng và phối hợp tổ chức các hoạt động văn nghệ, thể dục, thể thao qua đó giúp học sinh có thể tiếp thu kiến thức tốt nhất.

Trong hướng dẫn học sinh lớp 9 và lớp 12, giáo viên bộ môn, giáo viên chủ nhiệm có trách nhiệm cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác và hướng dẫn học sinh và cha mẹ học sinh đầy đủ để học sinh và cha mẹ học sinh có thể quyết định chọn trường, chọn nghề phù hợp; tuyệt đối không áp đặt, gợi ý, định hướng theo nhận định chủ quan của giáo viên.

III. Về các nhóm giải pháp của công tác tổ chức quản lý nhà trường

1. Nhóm giải pháp phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

1.1. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên

Đội ngũ cán bộ quản lý nhà trường phải có năng lực xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục; năng lực triển khai đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá, tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo; đổi mới sinh hoạt chuyên môn ở từng tổ bộ môn; chỉ đạo công tác chủ nhiệm lớp, công tác Đoàn trong học sinh, các hoạt động phối hợp với gia đình và cộng đồng.

Thực hiện ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý hiệu quả; tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học đúng quy định.

Thực hiện công khai dân chủ, không có những quyết định quản lý trái quy định và không phù hợp.

1.2. Nâng cao chất lượng hoạt động chuyên môn, bồi dưỡng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý

Từng bước nâng chuẩn đội ngũ: Xây dựng kế hoạch cử giáo viên đi học nâng chuẩn, phần đầu tỷ lệ giáo viên có trình độ trên đại học của trường đạt trên 15%. Tạo điều kiện về thời gian đi học của giáo viên, để vừa đảm bảo việc học tập đạt kết quả tốt vừa hoàn thành công tác chuyên môn được giao.

Để cán bộ quản lý, giáo viên có điều kiện học hỏi, trao đổi kinh nghiệm, nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, Trường thường xuyên tổ chức các chuyên đề, các chương trình tập huấn về đổi mới phương pháp dạy học, về ứng dụng CNTT trong dạy học, các chương trình giao lưu khoa học, trao đổi chuyên môn.

Cùng với việc thực hiện các chế độ hỗ trợ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đi đào tạo chuyên môn, Trường đề ra các yêu cầu đối với vấn đề tự học, tự bồi dưỡng và rèn luyện chuyên môn nghiệp vụ như: đọc sách, tham gia hội nghị, hội thảo, viết báo cáo khoa học, tham gia đề tài nghiên cứu khoa học các cấp, hoàn thành kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên cá nhân, dự các lớp tập huấn về chuyên môn và các hoạt động đổi mới phương pháp giảng dạy.

Tăng cường các hình thức bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên; thường xuyên tổ chức tập huấn chuyên môn cho giáo viên và hỗ trợ hoạt động dạy học và quản lý qua trang mạng "Trường học kết nối".

Tiếp tục đổi mới sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học. Chú trọng xây dựng đội ngũ giáo viên cốt cán các môn học; tăng cường tổ chức sinh hoạt chuyên môn tại trường, cụm chuyên môn theo hướng dẫn tại Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT.

Tạo điều kiện và động viên giáo viên tham gia các Cuộc thi dạy học theo chủ đề tích hợp dành cho giáo viên trung học.

1.3 Tăng cường quản lý đội ngũ giáo viên, nhân viên

Thường xuyên rà soát đội ngũ, làm tốt công tác quy hoạch cán bộ, bố trí sắp xếp để đảm bảo về số lượng, chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên trong nhà trường.

Tăng cường công tác kiểm tra nội bộ nhằm điều chỉnh những sai sót, lệch lạc; biến quá trình kiểm tra thành quá trình tự kiểm tra, tự đánh giá của giáo viên trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy của mình.

Tiếp tục bồi dưỡng giáo viên về năng lực nghiên cứu khoa học và hướng dẫn học sinh nghiên cứu khoa học; nâng cao năng lực của giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên tư vấn trường học, cán bộ phụ trách công tác Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

Thực hiện nghiêm túc công tác Bồi dưỡng thường xuyên tại đơn vị và đưa vào tiêu chí đánh giá thi đua tập thể và cá nhân vào cuối năm học, gắn công tác bồi dưỡng thường xuyên với đánh giá giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục theo chuẩn và theo chỉ đạo đổi mới giáo dục của ngành; Tổ chức xây dựng các chuyên đề bồi dưỡng thường xuyên thiết thực phù hợp với từng đối tượng trong nhà trường.

Thực hiện tự kiểm tra, kiểm tra, đánh giá công tác bồi dưỡng thường xuyên chính xác dựa vào các căn cứ, minh chứng và kết quả thực hiện các nhiệm vụ dạy học, giáo dục được giao.

Khối hành chính tích cực tham gia vào công tác hậu cần, hỗ trợ các mặt phục vụ cho việc dạy và học, đáp ứng tốt cho yêu cầu giáo dục toàn diện cho học sinh, luôn ý thức trách nhiệm, cần nắm vững nhiệm vụ hoàn thành mọi công tác được giao.

Phân công công tác cho từng cá nhân, quy định nhiệm vụ, quyền hạn rõ ràng, cụ thể. Từng nhân viên luôn thực hiện tác phong nghiêm túc, thái độ tiếp dân ân cần, cởi mở, văn minh, lịch sự. Xây dựng nhà trường thành tập thể đoàn kết, luôn hỗ trợ và giúp đỡ nhau hoàn thành nhiệm vụ.

Đảm bảo việc giao và nhận văn thư, lưu trữ công văn đầy đủ, khoa học dễ trích lục. Thực hiện việc quản lý tốt các loại sổ sách của các đơn vị.

Bộ phận kế toán tham mưu tốt cho Hiệu trưởng về công tác tài chính, thu chi, về việc sử dụng và bảo quản tài sản; lập dự toán ngân sách rõ ràng, chính xác; lập bảng lương và chuyển phát lương đúng thời gian qui định; cập nhật sổ sách thu chi cẩn thận hàng tuần, hàng tháng. Công khai tài chính đúng quy định. Lập kế hoạch sửa chữa, mua sắm trang thiết bị phù hợp nguồn kinh phí được duyệt. Thường xuyên tổ chức theo dõi, kiểm tra hoạt động của các bộ phận hành chánh. Tổ chức kiểm tra tài chính, thu chi, mua sắm định kỳ mỗi tháng. Kiểm tra tài sản hàng năm theo quy định.

Thực hiện quyền tự chủ của đơn vị trong công tác kiểm tra nội bộ trường học và hoạt động kiểm tra hoạt động sư phạm nhà giáo theo tinh thần chỉ đạo của Thanh tra Bộ Giáo dục và Đào tạo, thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ.

2. Nhóm giải pháp sử dụng, quản lý hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; đầu tư xây dựng trường chuẩn quốc gia

Thường xuyên tổ chức kiểm tra tình trạng cơ sở vật chất và các điều kiện đảm bảo để thực hiện việc mua sắm sửa chữa các trang thiết bị dạy học giúp cho giáo viên thực hiện đổi mới hoạt động dạy học hiệu quả.

Tiếp tục thực hiện đổi mới cơ chế tài chính giáo dục, huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực của nhà nước và xã hội đầu tư cho giáo dục. Tăng cường thực hiện xã hội hóa giáo dục, vận động, huy động các nguồn lực xã hội để xây dựng, cải tạo cảnh quan đạt tiêu chuẩn xanh, sạch, đẹp, an toàn.

Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu theo Thông tư

số 19/2009/TT-BGDĐT ngày 11/8/2009 và Thông tư số 01/2010/TT-BGDĐT ngày 18/01/2010. Thực hiện nghiêm Công văn số 7842/BGDĐT-CSVCTBTH ngày 28/10/2013 về việc đầu tư mua sắm thiết bị dạy học, học liệu.

3. Nhóm giải pháp đẩy mạnh công tác thi đua, khen thưởng

Hội đồng thi đua nhà trường xây dựng kế hoạch tổ chức các phong trào thi đua trong đơn vị, theo các đợt, các chủ điểm lớn trong năm, các hoạt động phong trào, hoạt động ngoại khóa phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị.

Triển khai đầy đủ tiêu chuẩn của các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng; công khai qui trình xét chọn các danh hiệu thi đua.

Tổ chức cho cán bộ, giáo viên, nhân viên đăng ký thi đua trong năm học tại từng tổ và tổng hợp danh sách đăng ký danh hiệu thi đua của toàn đơn vị.

Tổ chức khen thưởng định kỳ hoặc đột xuất theo tiêu chí phải “đúng người, đúng lúc và đúng việc”; Góp ý phê bình để khắc phục khuyết điểm, tiến hành xử lý kỷ luật thông qua Hội đồng khi vi phạm nghiêm trọng các quy định của ngành. Giải quyết kịp thời và triệt để những giáo viên vi phạm quy định về đạo đức nhà giáo, những cá nhân không hoàn thành nhiệm vụ, làm mất uy tín nhà giáo.

Công tác thi đua khen thưởng đảm bảo các nguyên tắc: Thi đua tự nguyện, tự giác, công khai. Thi đua đảm bảo tinh thần đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển.

Việc xét tặng các danh hiệu thi đua phải căn cứ vào kết quả của phong trào thi đua; các cá nhân, tập thể phải có đăng ký thi đua, xác định mục tiêu thi đua, chỉ tiêu thi đua; trường hợp không đăng ký thi đua sẽ không được xem xét, công nhận các danh hiệu trong các phong trào thi đua thường xuyên.

Đảm bảo chế độ chính sách, chăm sóc đời sống, khuyến khích động viên, tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ giáo viên hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Thực hiện công tác thi đua khen thưởng theo hướng thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức.

4. Nhóm giải pháp đẩy mạnh công tác xã hội hóa

Phối hợp chặt chẽ các cơ quan ban ngành địa phương trong công tác giáo dục toàn diện cho học sinh, hỗ trợ học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

Kết hợp chặt chẽ với Ban đại diện Cha mẹ học sinh, để thực hiện việc phối hợp giữa Gia đình – Nhà trường trong việc giáo dục học sinh về ý thức, động cơ, thái độ học tập; động viên khen thưởng học sinh khá, giỏi; phát học bổng cho học sinh nghèo, hiếu học; hỗ trợ các hoạt động phong trào thanh niên, thi đấu TDTT, thi học sinh giỏi, thi Olympic,...

Thực hiện công tác xã hội hoá trong việc chăm sóc cảnh quan, đảm bảo an ninh, an toàn trong nhà trường, che mát sân trường cho học sinh học Thể dục, Quốc phòng, tham dự các buổi Lễ, sinh hoạt ngoại khóa,...

Vận động các nguồn tài trợ từ các nhà hảo tâm, các cơ quan xí nghiệp nhằm trao những học bổng giúp cho những học sinh nghèo, hiếu học, vượt khó theo qui định hiện hành.

5. Nhóm giải pháp xây dựng cơ sở vật chất, cảnh quan nhà trường, công tác phối hợp và đảm bảo an ninh, an toàn trường học, y tế học đường,...

Quyết tâm giữ gìn môi trường sư phạm xanh, sạch, đẹp và khang trang. Phối hợp với cha mẹ học sinh và lực lượng trật tự địa phương đảm bảo an ninh, an toàn trường học vào đầu và cuối mỗi buổi học.

Thực hiện đầy đủ các quy định về phòng cháy chữa cháy. Phối hợp với cơ quan chức năng tập huấn cho học sinh về phòng cháy chữa cháy, thoát hiểm.

Thực hiện đầy đủ nội dung y tế học đường, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh. Đẩy mạnh công tác truyền thông sức khỏe, việc tham gia bảo hiểm y tế học đường cho học sinh. Tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh. Phối hợp với Bệnh viện Cần Giờ khám sức khỏe và giáo dục giới tính, sức khỏe vị thành niên, phòng chống dịch bệnh cho học sinh. Trang bị cho phòng y tế nhà trường theo quy định.

6. Nhóm giải pháp về đổi mới công tác quản lý, thực hiện công khai, dân chủ trong nhà trường

Quản trịet đầy đủ chức năng, nhiệm vụ cho từng chức danh quản lý theo quy định tại các văn bản hiện hành. Tăng cường nền nếp, kỷ cương trong nhà trường.

Xây dựng quỹ khuyến học trường từ nguồn đóng góp của cán bộ, giáo viên, nhân viên và phong trào nuôi heo đất giúp bạn vượt khó để hỗ trợ cho các đối tượng học sinh có hoàn cảnh khó khăn nhằm đảm bảo không có trường hợp học sinh vì hoàn cảnh khó khăn mà không được đến trường.

Tăng cường sử dụng phần mềm máy tính trong việc quản lý hoạt động giảng dạy của giáo viên, quản lý kết quả học tập và rèn luyện của học sinh, sắp xếp thời khoá biểu.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý nhà trường; sử dụng trang thông tin điện tử của ngành và của đơn vị, thực hiện “3 công khai” theo quy định. Thực hiện các báo cáo trực tuyến, đăng ký tham gia các hoạt động chuyên môn; sử dụng hệ thống thông tin quản lý nhà trường, phần mềm quản lý số liệu, sổ điểm điện tử ... chấp hành chế độ báo cáo, thực hiện đầy đủ và đúng thời hạn. Tổ chức và tham dự hội nghị, hội thảo, tập huấn, họp, trao đổi công tác qua internet, trang mạng "Trường học kết nối" nhất là trong công tác tập huấn, bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục.

Thường xuyên rà soát thống kê, cập nhật thông tin bổ sung về chất lượng đội ngũ trên hệ thống thông tin quản lý nhà trường (<http://hcm.edu.vn>) chú ý rà soát trình độ chuyên môn, chính trị, ngoại ngữ, tin học, ... Thực hiện các qui định về công khai trong hoạt động nhà trường theo đúng Quy chế dân chủ, được tập

thể cán bộ giáo viên công nhân viên thông qua tại Hội nghị cán bộ công chức gồm các nội dung:

- Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc của nhà trường.

- Kế hoạch công tác hàng năm, hàng quý, hàng tháng của nhà trường trong từng năm học. Kinh phí hoạt động hàng năm, bao gồm các nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn tài chính khác; quyết toán kinh phí hàng năm của nhà trường; tài sản, trang thiết bị của nhà trường.

- Tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm; hợp đồng làm việc, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc của viên chức; đi công tác nước ngoài, giải quyết chế độ, nâng bậc lương, nâng ngạch, đánh giá, xếp loại công chức, viên chức; khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức, viên chức; các đề án, dự án và việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của nhà trường.

- Các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong nhà trường đã được kết luận; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật.

- Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ nhà trường;

- Các nội quy, quy chế của nhà trường.

E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công tác quản lý, chỉ đạo

Hiệu trưởng chỉ đạo xây dựng Kế hoạch năm học, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong Ban Lãnh đạo và các tổ trưởng xây dựng các kế hoạch liên quan và theo dõi thực hiện.

Lãnh đạo trường thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch theo mảng phụ trách: Dự giờ, kiểm tra chuyên môn theo phân công.

Tổ trưởng chuyên môn lên kế hoạch, chỉ đạo thực hiện, kiểm tra điều chỉnh các công tác chuyên môn, bồi dưỡng thường xuyên, thanh kiểm tra, bồi dưỡng, phụ đạo học sinh theo kế hoạch chung của trường.

2. Công tác kiểm tra

Phó Hiệu trưởng theo phân việc phụ trách kiểm tra việc thực hiện kế hoạch rút kinh nghiệm, trình Hiệu trưởng điều chỉnh bổ sung kế hoạch (nếu có).

Các Tổ trưởng kiểm tra thực hiện kế hoạch của giáo viên trong tổ báo cáo theo định kỳ, các cuộc họp hàng tháng.

3. Chế độ thông tin, báo cáo

Các bộ phận, các tổ trưởng chịu trách nhiệm theo dõi và báo cáo tiến độ,

sơ kết, tổng kết cho Hiệu trưởng theo qui định.

F- KẾ HOẠCH KIỂM TRA NỘI BỘ

(Có xây dựng kế hoạch riêng)

Thời gian	Nội dung và đối tượng kiểm tra	Thực hiện
Tháng 9/2021	- Kiểm tra việc xây dựng kế hoạch năm học của các tổ chuyên môn, tổ văn phòng - Kiểm tra việc xây dựng kế hoạch cá nhân của CB, GV, NV - Kiểm tra các khoản thu đầu năm học - Kiểm tra công tác thư viện	- BLĐ - Các TTCM - Ban TTrND - PHT
Tháng 10/2021	- Kiểm tra chuyên môn giáo viên - Kiểm tra công tác văn thư	- TTCM - BGH
Tháng 11/2021	- Kiểm tra công tác quản lý, sử dụng thiết bị dạy học - Kiểm tra công tác y tế học đường	- PHT - TTVP
Tháng 12/2021	- Kiểm tra chuyên môn giáo viên - Kiểm tra, kiểm kê tài sản, tài chính	- TTCM - HT, BTTrND
Tháng 01/2022	- Kiểm tra việc vào điểm của GV ở sổ gọi tên ghi điểm và cổng TTĐT - Kiểm tra việc cập nhật thông tin trên cổng TTĐT	- TTCM - TT
Tháng 02/2022	- Kiểm tra hoạt động tổ chuyên môn	- BGH
Tháng 3/2022	- Kiểm tra công tác của tổ văn phòng. - Kiểm tra việc thực hiện chương trình của các tổ chuyên môn	- HT - PHT
Tháng 4/2021	- Kiểm tra chuyên môn giáo viên - Kiểm tra công tác GVCN	- TTCM

		- HT, TTCM
Tháng 5/2022	- Kiểm tra việc kiểm tra nội bộ trường học theo kế hoạch. - Tự kiểm tra công tác quản lý	- Ban kiểm tra nội bộ - BGH, TT, trưởng các đoàn thể
Tháng 6/2022	- Kiểm tra công tác tuyển sinh lớp 10 năm học 2022- 2023	- BGH
Tháng 7/2022	- Kiểm tra các hoạt động sửa chữa trong hè	- Phối hợp với Ban TTrND
Tháng 8/2022	- Kiểm tra công tác ôn tập, thi lại	- BGH

G. KẾ HOẠCH THÁNG

Tháng	Nội dung chính	Người phụ trách	Bộ phận thực hiện
8/2021	1. Niêm yết danh sách học sinh lớp 6.	Hiệu trưởng	Học vụ
	2. Chuẩn bị Lễ khai giảng	Hiệu trưởng	CBGVNV
	3. Sắp xếp lại danh sách học sinh các lớp; lớp học nghề PT.	BGH	Học vụ
	4. Kiểm tra việc chuẩn bị và cấp phát các loại sổ phục vụ dạy học.	P.HT	Học vụ
	5. PCCM đầu năm + Xếp TKB; điều chỉnh TKB.	P.HT	PHT
	6. Thực hiện chương trình giảng dạy	TTCM	Giáo viên Giám thị
	7. Lập và triển khai kế hoạch Bồi dưỡng HS giỏi	P.HT	Tổ CM Giáo viên
	8. Xếp lớp học nghề	PHT	Học vụ

	9. Tổ chức rà soát, kiểm tra, bổ sung thiết bị, ĐDDH	PHT	Thư viện THTN
	10. Tham dự hội nghị tổng kết năm học 2020 – 2021, triển khai phương hướng nhiệm vụ năm học 2021 – 2022.	Hiệu trưởng	BGH
	11. Xây dựng và triển khai góp ý Kế hoạch giáo dục, Kế hoạch 02 buổi/ngày, Kế hoạch tổ bộ môn.	Hiệu trưởng	PHT TT
9/2021	1. Ngày 01/9 tựu trường năm học mới và Ngày 5/9 tổ chức Lễ khai giảng năm học mới.	Hiệu trưởng	CBGVNV
	2. Phát động “Tháng an toàn giao thông”.	Hiệu trưởng	TLTN
	3. Cập nhật thông tin Sổ gọi tên và ghi điểm điện tử	Hiệu trưởng	PHT Văn thư GVCN
	4. Xây dựng kế hoạch tổ chức Hội thi GV dạy giỏi cấp thành phố, cấp trường	PHT	TTCM Giáo viên
	5. Lập và triển khai kế hoạch tổ chức cuộc thi Olympic; đăng ký hoạt động chuyên môn trực tuyến.	PHT	GVCN
	6. Xây dựng và triển khai KH HĐNGLL-trải nghiệm, KH dạy nghề phổ thông,...	PHT Các TTCM	Tổ bộ môn
	7. Chuẩn bị Hội nghị cán bộ công chức.	HT-CTCĐ	Các tổ
	8. Kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch bồi dưỡng học sinh giỏi.	PHT	BCĐ GV
	9. Triển khai kế hoạch tổ chức các tiết HĐ GDNGLL+HN.	BCĐ	TLTN GVCN

	10. Kiểm tra việc ghi sổ đầu bài và thực hiện kế hoạch giảng dạy (hàng tuần/ tháng).	PHT Các TTCM	GVBM
	11. Tổ chức thực hiện và kiểm tra hoạt động sư phạm của GV, của tổ CM (theo KH KTNB).	PHT	Ban KTNB
	12. Tổ chức hoạt động sinh hoạt CM theo NCBH, dự giờ, thao giảng, chuyên đề...của tổ chuyên môn (theo KH tổ CM).	PHT	Các TTCM GVBM
	13. Xây dựng và triển khai kế hoạch tham dự cuộc thi do Sở tổ chức.	PHT	Tổ CM Học sinh
	14. Theo dõi thực hiện ngày giờ công; tổng hợp số tiết dạy hai buổi; duyệt số tiết vượt định mức	PHT	Tài vụ PHT
10/2021	1. Tổ chức Hội nghị Cán bộ công chức	HT-CTCD	Các tổ
	2. Duyệt kế hoạch hoạt động của các tổ bộ môn; Kiểm tra, theo dõi thực hiện	PHT	Các TTCM
	3. Phát động phong trào “Dạy tốt-Học tốt” chào mừng ngày 20/11.	PHT	Đoàn thể Tổ bộ môn
	4. Đơn đốc, kiểm tra việc hoàn tất biên bản kiểm tra hồ sơ chuyên môn giáo viên của Tổ trưởng CM (lần 1).	PHT	Các TTCM
	5. Kiểm tra việc ghi Sổ đầu bài hàng tuần và thực hiện PPCT giữa học kỳ I.	PHT	Các TTCM
	6. Tổ chức, tham gia Hội khỏe Phù Đổng cấp trường, huyện, TP	PHT	Tổ TD-QPAN
	7. Đơn đốc tổ trưởng CM kiểm tra thực hiện phân phối chương trình trên KH giảng dạy, trên sổ đầu bài của tổ viên (lần 01)	PHT	TT CM Giáo viên
	8. Tổ chức Đại hội CMHS	Hiệu trưởng	GVCN
	9. Phối hợp tổ chức các hoạt động trải nghiệm (theo KH tổ chuyên môn).	PHT	TT CM Giáo viên

11/2021	1. Kiểm tra việc vào sổ điểm điện tử các cột điểm KT thường xuyên, định kỳ của các tháng đầu HKI - > Báo điểm cho CMHS.	PHT	Học vụ GVBM GVCN
	2. Tổ chức phong trào “Dạy tốt-Học tốt”, dự giờ, thao giảng, chuyên đề... chào mừng 20/11.	PHT	Các TTCM GV
	3. Tham dự Hội thi “đầu bếp trẻ” lần 6 (nếu có).	PHT	Cô Tuyên
	4. Tiếp tục kiểm tra nội bộ theo kế hoạch.	TT	GV-NV
	5. Kiểm tra hồ sơ dạy nghề.	PHT	GV nghề Học vụ
	6. Tham gia thi đấu môn Bi sắt cấp TP.	PHT	GVBM
	7. Tổ chức Lễ 20/11	Hiệu trưởng	CBGVNV
	8. Báo cáo kết quả tổ chức các cuộc thi, hội thi, hoạt động phong trào chào mừng 20/11.	PHT	BTC
12/2021	1. Lập và triển khai kế hoạch tổ chức kiểm tra học kỳ I (theo hướng dẫn Sở); đăng ký lịch kiểm tra học kỳ trên cổng trực tuyến.	PHT	Các TTCM GVBM
	2. Tổ chức dự thi cấp TP về NCKH (nếu có sản phẩm).	PHT	BCĐ GV, HS
	3. Phát động “Mùa thi nghiêm túc”.	PHT	Đoàn TN
	4. Kiểm tra việc ghi vào sổ điểm điện tử các cột điểm KTtx, đk -> Báo điểm cho CMHS vào cuối học kỳ I.	PHT	Học vụ GVBM GVCN
	5. Tổng hợp: các biên bản kiểm tra thực hiện PPCT, THPTN, chuyên đề, bộ phận, mẫu thống kê, báo cáo sơ kết, các hoạt động chuyên môn trực tuyến, ... học kỳ I.	PHT	Các TTCM
	6. PCCM học kỳ II + Xếp TKB	HT	PHT

	7. Đơn đốc tổ trưởng CM kiểm tra thực hiện phân phối chương trình trên KH giảng dạy, trên sổ đầu bài của tổ viên (lần 02)	PHT	TT CM Giáo viên
	8. Báo cáo sơ kết học kỳ I.	BGH	GV-NV
	9. Kiểm kê tài sản cuối năm	HT	Kế toán
01/2022	1. Lên lịch KT định kỳ chung HKII .	PHT	Các TTCM
	2. Phối hợp tổ chức các hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm (theo KH tổ chuyên môn).	PHT	Các TTCM GVBM
	3. Đơn đốc, kiểm việc hoàn tất biên bản kiểm tra HSCM giáo viên của tổ trưởng CM (lần 2).	PHT	Các TTCM Giáo viên
	4. Tổ chức tham dự thi học sinh giỏi, máy tính cầm tay cấp TP (nếu có).	PHT	Các TTCM
	5. Tổ chức Lễ Sơ kết và phát thưởng HKI	HT	CBGVNV
	6. Nghỉ Tết Âm lịch từ ngày 22AL đến mừng 6AL. (24/01-06/02/2022)	HT	CBGVNV
	7. Đoàn thanh niên HS tham gia Hội trại 9/1 cấp cụm.	HT	TLTN
	8. Mở lớp phát triển Đoàn viên mới chào mừng ngày truyền thống học sinh sinh viên 9/1.	HT	TLTN
02/2022	1. Thực hiện kiểm tra chéo hồ sơ học vụ, thiết bị, thư viện và hoạt động thực hành thí nghiệm theo kế hoạch của Sở và Cụm chuyên môn.	BGH	Bộ phận
	2. Tổ chức hoạt động chào mừng ngày thành lập Đảng 3/2	HT	CBGVNV
	3. Thực hiện kế hoạch hoạt động “Mừng Đảng-mừng xuân”.	BTC	TLTN GVCN
	4. Kiểm tra việc ghi vào sổ điểm điện tử các cột điểm KTtx, đk của các tháng đầu HKII -> Báo điểm cho CMHS.	PHT	Học vụ GVBM GVCN

	5. Tuyển chọn và gửi sản phẩm của GV, của HS dự cuộc thi dạy, học theo chủ đề tích hợp, liên môn (nếu có).	PHT	GVBM HS
	6. Chỉ đạo tổ trưởng CM kiểm tra thực hiện phân phối chương trình trên KH giảng dạy, trên sổ đầu bài của tổ viên	PHT	TT CM Giáo viên
3/2022	1. Tổ chức kỷ niệm ngày Quốc tế phụ nữ 8/3.	CTCD	BCH
	2. Tham dự tập huấn chuyên đề giáo dục pháp luật do Sở tổ chức.	HT	CB pháp ché
	3. Tổ chức kỷ niệm ngày thành lập Đoàn thanh niên công sản Hồ Chí minh 26/3.	BTCD	Đoàn viên
	4. Mở lớp Đoàn viên mới chào mừng ngày thành lập Đoàn TNCS. HCM 26/3.	TLTN	TLTN
	5. Tổ chức đưa học sinh tham dự kỳ thi học sinh giỏi cấp thành phố.	PHT	GV khối 12
	6. Hỗ trợ công tác hướng dẫn, tuyển sinh ĐH-CD – THCN.	PHT	GVCN khối 12
	7. Tổ chức thực hiện và kiểm tra hồ sơ học vụ, thư viện, TB-THTN	PHT	Ban KTNB
	8. Rà soát việc thực hiện PPCT; kiểm tra việc thực hiện các hoạt động trực tuyến.	PHT	TTCM
4/2022	1. Tổ chức đưa học sinh tham dự kỳ thi Olympic tháng 4 thành phố HCM.	PHT	GVBM
	2. Xây dựng kế hoạch kiểm tra học kỳ II.	PHT	PHT
	3. Đơn đốc, kiểm tra việc hoàn tất biên bản kiểm tra HSCM giáo viên của tổ trưởng CM (lần 3)	PHT	TTCM
	4. Tổ chức ôn tập và kiểm tra học kỳ II	PHT	TCM
	5. Thực hiện kế hoạch hướng dẫn và báo cáo sơ kết công tác tổ chức ôn tập THPT quốc gia.	PHT	TTCM GV
	6. Đánh giá việc thực hiện các phương pháp dạy học tích cực: “Bàn tay nặn bột”, “Dạy học theo dự án”....; giáo dục STEM, tổng hợp các hoạt	PHT	TTCM

	động sinh hoạt chuyên môn trực tuyến (Theo hướng dẫn của Sở GDĐT TP. HCM).		
	7. Hoạt động chào mừng kỷ niệm ngày giải phóng thành phố 30/4 và ngày Quốc tế lao động 1/5.	CTCĐ	TCĐ
	8. Đơn đốc tổ trưởng CM kiểm tra thực hiện phân phối chương trình trên KH giảng dạy, trên sổ đầu bài của tổ viên.	PHT	TT CM Giáo viên
5/2022	1. Thống kê, báo cáo cuối năm.	PHT	TTCM
	2. Hoàn tất hồ sơ và tổ chức dự thi nghề phổ thông.	PHT	GV nghề Học vụ
	3. Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện ôn tập kiểm tra lại.	PHT	TTCM GVBM
	4. Xét bình chọn các danh hiệu thi đua cá nhân và tập thể	HT	HĐTĐ
	5. Kết thúc kế hoạch ôn tập thi Tốt nghiệp THPT.	PHT	GVBM
	6. Tổng hợp số tiết vượt định mức (đã duyệt từng tháng).	PHT	Tài vụ Giám thị
	7. Họp Hội đồng xét công nhận học sinh lên lớp.	HT	GVCN
	8. Hội nghị cha mẹ học sinh các lớp: Tổng kết lớp, thông báo kế hoạch hè.	TCM	GVCN
	9. Tổ chức lễ Tổng kết và phát thưởng năm học	HT	CBGVNV
6- 7/2022	1. Tổng hợp hồ sơ đánh giá thi đua cá nhân và tập thể năm học.	HT	HĐTĐ
	2. Chấm thi Tốt nghiệp THPT (Khi được điều động).		Theo QĐ
	3. Ban Giám hiệu và giáo viên tham gia coi thi kỳ thi Tốt nghiệp THPT(khi được Sở điều động)		Theo QĐ
	4. Lên lịch ôn tập-chấm kiểm tra lại.	PHT	GVBM
	5. Hoàn tất hồ sơ sau kiểm tra lại của học sinh.	PHT	GVCN Học vụ

	6. Xét công nhận tốt nghiệp THCS.		
	7. Tham gia bồi dưỡng hè về chuyên môn và nghiệp vụ.		CBGVNV
	8. Thực hiện kế hoạch hè. Trong đó có công tác Tuyển sinh lớp 6, lớp 10.	HĐTS	Học vụ

Trên đây là kế hoạch năm học 2021-2022 của Trường THCS-THPT Thanh An, đề nghị toàn thể CB-GV-NV thực hiện nghiêm túc. Kế hoạch này có thể điều chỉnh, bổ sung theo yêu cầu thực tế và theo chỉ đạo khi cần thiết./.

Nơi nhận:

- Phòng TrH, Sở GD-ĐT;
- BGH;
- Tổ trưởng;
- Lưu: VT.


HIỆU TRƯỞNG
 Nguyễn Bảo Ngọc

TRƯỜNG THCS-THPT THANH AN
TỔ/.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh An, ngày tháng năm 2021

V/v góp ý Dự thảo kế hoạch năm học 2020-2021.

Căn cứ dự thảo kế hoạch năm học 2021-2022,

Tổ..... góp ý dự thảo những nội dung sau:

1. Nội dung đề nghị xem xét điều chỉnh:

ST T	Trang	Dòng	Nội dung cần điều chỉnh	Nội dung đề nghị chỉnh lại	Ghi chú
1	4	↑7			
2	5	↓9			
...					

2. Nội dung bổ sung thêm (ghi rõ ở nội dung nào, trang, dòng):

.....

Trên đây là góp ý của Tổ....., kính trình Lãnh đạo Trường THCS-THPT Thanh An xem xét./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu.

TM. TỔ.....
 TỔ TRƯỞNG
 (Ghi rõ họ tên)